

THÔNG BÁO KHOA HỌC

# CÔNG VIÊN ĐỊA CHẤT - DI SẢN ĐỊA CHẤT VỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

NGUYỄN XUÂN KHIỂN, TRẦN TÂN VĂN

## I. MỞ ĐẦU

*Phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên* bao hàm ba nội dung quan trọng, đó là khai thác sử dụng chúng một cách hợp lý phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, gắn liền với việc bảo tồn những giá trị khoa học quý hiếm không có khả năng tái tạo và bảo vệ môi trường sinh thái. Tuy nhiên, ở bất cứ quốc gia nào trên thế giới, quan hệ giữa ba nội dung đó, ở những mức độ khác nhau, luôn xảy ra mâu thuẫn mà không dễ có thể giải quyết được, đặc biệt là ở các nước nghèo, nơi nhu cầu phát triển kinh tế thực sự đang là một sức ép nặng nề đối với xã hội. Hay nói cách khác, nhiều nơi trên thế giới hiện nay các giá trị khoa học của tài nguyên thiên nhiên, trong đó có tài nguyên địa chất đã và đang bị con người xâm hại nghiêm trọng, môi trường sinh thái đang bị hủy hoại do việc khai thác tài nguyên không hợp lý, thiếu quy hoạch, dẫn tới cạn kiệt và suy thoái. Hậu quả mà các hoạt động này để lại cho nhân loại thật sự nặng nề, không riêng một quốc gia nào có thể giải quyết được. Đứng trước thực trạng đó, nhiều tổ chức quốc tế, nhiều quốc gia đã nhiều lần lên tiếng cảnh báo, đồng thời nhiều dự án quy mô toàn cầu và quy mô quốc gia đã đề xuất các biện pháp nhằm mục tiêu đẩy mạnh sự nghiệp bảo vệ môi trường, bảo tồn những giá trị khoa học vô giá của tài nguyên thiên nhiên, nhưng vẫn đảm bảo cân bằng và hiệu quả cho phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng và phát triển mạng lưới di sản địa chất - công viên địa chất (Geopark) ở mỗi quốc gia, trong đó có Việt Nam, tham gia vào mạng lưới Geopark toàn cầu không có mục đích nào khác là nhằm hướng tới mục tiêu đó.

## II. KHÁI NIỆM VÀ CÁC THÀNH TỐ CỦA MỘT GEOPARK

Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) trong khi khuyến cáo

các quốc gia hình thành và phát triển mạng lưới công viên địa chất đã định nghĩa: "*Geopark là một khu di sản địa chất, bao gồm một loạt các vị trí địa chất (Geosites, Geotopes...) có ý nghĩa khoa học đặc biệt, giá trị quý hiếm và thẩm mỹ, nó không chỉ mang ý nghĩa về địa chất, mà còn có cả giá trị về khảo cổ, sinh thái, lịch sử và văn hóa*" và được chia thành 3 cấp, tùy theo quy mô và các tiêu chí khoa học cụ thể: Geopark quốc tế, Geopark quốc gia và Geopark vùng lãnh thổ (tỉnh, liên tỉnh,...). Từ những phân tích và định nghĩa nêu trên, xây dựng và phát triển mạng lưới Geopark nhằm 3 mục tiêu cơ bản đã được UNESCO và qua thực tiễn, nhiều quốc gia đã xác định cụ thể, đó là:

- Bảo tồn di sản địa chất có các giá trị khoa học quý hiếm, một loại tài nguyên thiên nhiên không có khả năng tái tạo.
- Phục vụ trực tiếp cho kinh tế du lịch theo hướng phát triển bền vững.
- Giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về khoa học Trái Đất, cũng như về giá trị và ý thức bảo vệ môi trường sinh thái.

Như vậy, mục tiêu thành lập và phát triển mạng lưới Geopark quốc gia và mạng lưới Geopark toàn cầu là khá rõ ràng và cũng thông qua đó mức độ cần thiết và cấp bách của việc hình thành các Geoparks ở mỗi quốc gia, trong đó có Việt Nam càng được khẳng định, trong khi tài nguyên thiên nhiên ở nhiều nơi đang bị khai thác cạn kiệt, môi trường sinh thái đang bị suy thoái nghiêm trọng. Cũng chính vì vậy, Chính phủ của nhiều nước trên thế giới đã rất chú ý quan tâm đầu tư, kể cả việc tạo lập khung pháp lý, cũng như về nghiên cứu phát triển bền vững những vấn đề liên quan tới Geopark - di sản địa chất. Hiệu quả mang lại từ đó cho phát triển bền vững kinh tế - xã hội, cũng như cho bảo tồn di sản và bảo vệ môi trường sinh thái

là không thể phủ nhận. Có thể lấy Trung Quốc làm một ví dụ :

Ngay từ năm 1985, các nhà địa chất Trung Quốc đã đề xuất ý tưởng xây dựng Geopark tại những khu vực có các giá trị địa chất độc đáo đồng thời lại tạo nên phong cảnh kỳ vĩ. Cuối những năm 80 của thế kỷ trước, Bộ Địa chất và Khoáng sản (MGMR) trước đây cũng đã ban hành các quy định cụ thể về việc thành lập các khu bảo tồn tài nguyên địa chất. Đáng chú ý là từ năm 2000, Bộ Đất đai và Tài nguyên (MLR) đã có nhiều hoạt động tích cực chính thức tập trung đầu tư vào lĩnh vực này. Theo đó, đã ban hành nhiều văn bản pháp quy về mặt pháp lý, cũng như các tiêu chí khoa học mà các Geoparks cần phải đạt được. Đồng thời, cũng đã thành lập các tổ chức điều hành - quản lý công việc xây dựng mạng lưới Geopark toàn quốc và hội đồng đánh giá công nhận các di sản địa chất - Geopark cấp quốc gia, cũng như lựa chọn đề nghị UNESCO công nhận các Geoparks cấp quốc tế tham gia vào mạng lưới Geopark toàn cầu. Cho đến nay, Trung Quốc đã thành lập được 142 Geoparks, trong đó có 18 Geoparks đã được UNESCO công nhận có giá trị quốc tế. Trong số đó, nhiều Geoparks đã mang lại hiệu quả lớn lao, bên cạnh việc bảo tồn tốt di sản và bảo vệ môi trường sinh thái, còn đóng góp đáng kể cho phát triển kinh tế - xã hội vùng lãnh thổ và đất nước. Ví dụ, tọa lạc trên diện tích 556 km<sup>2</sup>, Geopark quốc tế Yuntaishan ở phía bắc tỉnh Henan, cách thành phố Jiaozou 15-30 km, từ khi hình thành (tháng 9 năm 2001 Bộ Đất đai và Tài nguyên quyết định công nhận là Geopark quốc gia và tháng 2 năm 2004 được UNESCO công nhận là Geopark có giá trị quốc tế tham gia vào mạng lưới Geopark toàn cầu) đưa vào khai thác đã tạo nên một bước đột phá mới cho kinh tế du lịch, tạo việc làm cho 30.000 người trực tiếp và 220.000 người làm công tác phục vụ gián tiếp có thu nhập khá. Trong 3 năm liên tục, doanh thu của ngành du lịch Jiaozou từ Geopark này đã đạt 4,775 tỷ Nhân dân tệ, riêng năm 2004 đã có tổng cộng 8,05 triệu lượt người đến tham quan, tiền vé vào cổng đạt 222 triệu Nhân dân tệ và đóng góp 8,3 % GDP cho thành phố miền trung này [7].

Thông thường, các thành tố chủ yếu của một Geopark bao gồm :

### **1. Giá trị địa chất - địa mạo độc đáo**

a) Đa dạng địa chất (Geodiversity) với sự tồn tại tương quan giữa các loại đá (trầm tích, magma,

biến chất) cũng như đặc điểm độc đáo về kiến trúc, cấu tạo thể hiện môi trường thành tạo - cổ địa lý cảnh quan của chúng. Những nét đặc trưng về cấu tạo địa chất khu vực, đặc điểm hoạt động kiến tạo - Tân kiến tạo, lịch sử hình thành và tiến hóa phần vỏ Trái Đất liên quan, thành phần và mức độ bảo tồn của các giống/loài cổ sinh vật hóa đá,...

b) Địa mạo : các dạng địa hình độc đáo, địa hình karst, đặc điểm cấu trúc và tính thẩm mỹ riêng có của hệ thống hang động karst ; các loại và kiểu thềm, thung lũng, đỉnh cao, hình thái đồi núi, ghềnh thác, địa lý cảnh quan,...

c) Đặc điểm địa chất thủy văn : mạng lưới thủy văn trên mặt (sông, suối, thác, hồ nước) và lưu vực có liên quan, cũng như khả năng cung cấp nước sinh hoạt ;...

### **2. Giá trị đa dạng sinh học (Biodiversity)**

Số lượng các giống/loài động, thực vật ; đặc điểm các giống/loài động - thực vật quý hiếm riêng có trong vùng. Các giống/loài nằm trong danh sách (sách đỏ) cần phải được bảo vệ nghiêm ngặt...

### **3. Giá trị truyền thống văn hoá, di tích lịch sử văn hoá - khảo cổ**

Đặc điểm phong tục tập quán, hoạt động văn hóa truyền thống, truyền thuyết dân gian, dân cư (dân tộc, tín ngưỡng), giá trị của các di chỉ khảo cổ ;...

### **4. Giá trị về cảnh quan và môi trường sinh thái**

Đặc điểm về quang cảnh tự nhiên, độ nguyên sơ, độ sạch tự nhiên của môi trường, chế độ tiểu khí hậu ;...

### **5. Giá trị về vị thế**

Bao gồm đặc điểm quang cảnh thiên nhiên hợp tạo giữa biển-núi/đồi-sông/suối-đồng bằng ; khoảng cách tới trung tâm dân cư/vùng trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội, mức độ thuận tiện về giao thông, mức độ thuận lợi cho khách tham quan - du lịch ; khả năng xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch và mức độ ảnh hưởng của các công trình nhân tạo tới cảnh quan - môi trường và các giá trị tự nhiên khác ; ...

## **III. HOẠT ĐỘNG HƯỚNG TỚI THÀNH LẬP MẠNG LƯỚI GEOPARKS Ở VIỆT NAM**

Từ những nội dung nêu trên, mục tiêu cũng như tính cấp thiết của việc xây dựng Geoparks ở Việt Nam tiến tới tham gia vào mạng lưới Geopark toàn

sớm đưa ra lộ trình cụ thể xây dựng khung pháp lý cần thiết hình thành một quy hoạch tổng thể sử dụng bền vững tài nguyên địa chất, đồng thời tiếp tục triển khai những hoạt động nghiên cứu đánh giá các giá trị tự nhiên và xã hội có liên quan, tiến tới hình thành mạng lưới Geopark và bảo tồn các di sản địa chất quý giá ở Việt Nam, sớm hội nhập với mạng lưới Geopark toàn cầu. Hoạt động này chính là thiết thực hưởng ứng "Năm quốc tế Hành tinh Trái Đất 2007-2009" (The International Year of Planet Earth 2007-2009) đã được Đại hội đồng Liên hợp quốc công bố phát động ngày 22 tháng 12 năm 2005, coi vai trò của các Geoparks là một trong những tiêu chí quan trọng của sự kiện này [2], hướng tới mục tiêu từng bước đảm bảo hài hòa mối quan hệ giữa Bảo tồn và Phát triển trong sự nghiệp Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa đất nước.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] CHEN ANZE, 2006 : On the Position and Role of Tourism Earthscience in the Building up of China's Tourism Industry and Geopark. Proc. of the 1<sup>st</sup> Inter.Sym.on Devel.within Geoparks: Science and Management. Geol.Pub. House, Beijing, China.

[2] W. ELDER, W.R. JANOSCHEK, 2006 : The International Year of Planet Earth in 2008 and the Role of Geoparks. Proc. of the 1<sup>st</sup> Inter. Sym. on Devel.within Geoparks : Science and Management. Geol. Pub. House, Beijing, China.

[3] TRỊNH DÁNH và nnk, 2004. Nghiên cứu các khu bảo tồn địa chất ở Việt Nam. Lưu trữ Trung tâm Thông tin-Lưu trữ địa chất. Hà Nội.

[4] P. JAMES, J. JAMES, 2006 : Geoparks in Australia-Sustainable Development with Geodiversity, Geoconservation and Geotourism. Proc.of the 1<sup>st</sup>

Inter. Sym. on Devel. within Geoparks : Science and Management. Geol. Pub. House, Beijing, China.

[5] X. PING, M. TIAN, 2006 : Theory and Practice about Explaining System Design of Geopark. Proc. of the 1<sup>st</sup> Inter.Sym.on Devel.within Geoparks : Science and Management.Geol. Pub. House, Beijing, China.

[6] LU YUNTING, 2006 : Geoparks and Ecotourism. Proc. of the 1<sup>st</sup> Inter.Sym. on Devel. within Geoparks : ScienceandManagement.Geol.Pub.House,Bei., China.

[7] WANG ZHE, 2006 . On the Construction of Mount Yuntaishan Geopark, China and the Relationship with the Sustainable Development of the Local Economics. Proc. of the 1st Inter.Sym. on Devel. within Geoparks : Science and Management. Geol. Pub. House, Beijing, China.

### SUMMARY

#### Geopark-geoheritage with objective of sustainable development

Geological resources of Vietnam are quite diverse, gathering nearly all precious scientific values, resulting in many places unique and attractive landscapes. Thus, their conservation and rational use for socio-economic development and environmental-ecological protection become the most important objectives of the country's industrialization and modernization. Building up a national network of geoparks and integrating it with the Global Geopark Network following sustainable conservation and development criteria on the basis of effective use of unique geological-geomorphological characteristics, along with other, e.g. landscape, biodiversity, cultural and historical values of the country's many areas is nothing but to achieve that objective.

Ngày nhận bài : 3-6-2007

Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản